| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NAM TỪ LIÊM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **22**/2023/HS-ST
Ngày: 16/02/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Phan Thị Kim Thanh**
*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông: Đoàn Văn Minh;
Bà: Trần Thị Oanh;

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:*** Bà: Hoàng Minh Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 02/02/2023 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Công L,** sinh năm 1992; HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, Xã T, huyện T', thành phố H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Công T4, sinh năm 1968; Con bà: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1968; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Đỗ Thị Thu T5, sinh năm 1994; Con: 02 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2022. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 23/10/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**2**. **Lê Văn C,** sinh năm 1992; HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm X, xã N, huyện Y, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn T2, sinh năm 1955 (đã chết); Con bà: Trịnh Thị T3, sinh năm 1955; Gia đình có

05 chị em, bị cáo là con út. Vợ: Đàm Bảo N, sinh năm 1993; con: 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2022. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 23/10/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**3**. **Đào Quang H,** sinh năm 1982; HKTT: Thôn B, xã X, huyện L, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Quang T6, sinh năm 1951; Con bà: Đinh Thị L1, sinh năm 1956; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất.Vợ: Bùi Thị L2, sinh năm 1989; Con: 03 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2022. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 23/10/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**4**. **Nguyễn Anh Q,** sinh năm 1986; HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ X, phường D, quận G, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1963; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị T7, sinh năm 1990; Con: 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2022. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 23/10/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**5. Vũ Danh T,** sinh năm 1988; HKTT và chỗ ở hiện nay: TDP X, thị O, huyện O, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Danh V, sinh năm 1955; Con bà: Trần Thị S, sinh năm 1961; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con út. Vợ; con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2022. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 23/10/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**6. Đặng Công S,** sinh năm 1995; HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã T, huyện T, thành phố H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn T8, sinh năm 1973; Con bà: Nguyễn Thị T9, sinh năm 1973; Gia

đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Phạm Thị H2, sinh năm 1996; Con: 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2022. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 23/10/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**7. Nguyễn Quang T1,** sinh năm 1990; HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 25, phường Đ, quận C, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân T10, sinh năm 1961; Con bà: Nguyễn Việt H3, sinh năm 1964; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Đặng Thị U, sinh năm 1992; Con: 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2022. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 23/10/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**8**. **Nguyễn Văn A,** sinh năm 1987; HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C2, sinh năm 1963; Con bà: Hoàng Thị T11, sinh năm 1964; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Đinh Thị Thái N2, sinh năm 1987; Con: 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ nhất 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2022. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 23/10/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

***Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.***

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 14/10/2022, tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận Nam Từ Liêm trong khi làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang tại quán bi-a "X" tầng Y, tòa C, phường Đ, quận L, thành phố H, Vũ Danh T, Đặng Công S, Nguyễn Quang T1, Nguyễn Văn A, Nguyễn Công L, Lê Văn C, Đào Quang H và Nguyễn Anh Q đang chơi bi-a được thua bằng tiền tại bàn số 2 và bàn 8 của quán (mỗi bàn có 04 người chơi). Ngoài ra, tại bàn số 8 còn có anh

Nguyễn Văn T12, sinh năm: 1991; Trú tại: Thôn X, xã P, huyện Đ, thành phố H chứng kiến sự việc. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa tất cả những người có liên quan về trụ sở Công an quận để làm việc.

**Vật chứng thu giữ:**

* **Tại bàn số 2**:

- 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; 01 bộ bóng chơi bi-a gồm 16 bóng; 04 gậy gỗ dài khoảng 150 cm;
- Số tiền 380.000 đồng (thu giữ trong lỗ mười);
- Số tiền 600.000 đồng (thu giữ của Vũ Danh T);
- Số tiền 3.400.000 đồng (thu giữ của Đặng Công S);
- Số tiền 980.000 đồng (thu giữ của Nguyễn Quang T1);
- Số tiền 700.000 đồng (thu giữ của Nguyễn Văn A).

* **Tại bàn số 8:**

- 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; 01 bộ bóng chơi bi-a gồm 16 bóng; 04 gậy gỗ dài khoảng 150cm;
- Số tiền 400.000 đồng (thu giữ trong lỗ mười);
- Số tiền 7.160.000 đồng (thu giữ của Nguyễn Anh Q).
- Số tiền 2.320.000 đồng (thu giữ của Nguyễn Công L);
- Số tiền 700.000 đồng (thu giữ của Đào Quang H);
- Số tiền 1.000.000 đồng (thu giữ của Lê Văn C).

**Quá trình điều tra xác định:**

**Tại bàn số 2:** Vũ Danh T, Đặng Công S, Nguyễn Quang T1, Nguyễn Văn A là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/10/2022, sau khi ăn trưa, T, S, T1, Văn A cùng rủ nhau đi chơi bi- a được thua bằng tiền tại quán bi-a “"X". Các đối tượng sử dụng 01 bộ bài 52 lá, gậy và bi của quán. Quy ước chơi như sau: Nhân viên quán xếp 15 bóng đánh số từ 1 đến 15 trên bàn sau đó chia mỗi người 08 lá bài, số bài còn lại để trên bàn gọi là “lọc”. Khi bắt đầu chơi, ai bốc được quân bài lớn nhất sẽ được đánh trước. Những người chơi lần lượt đánh bi cái (bi màu trắng không số) vào các bi mục tiêu có số trùng với quân bài của mình, ai đánh được bi mục tiêu xuống lỗ thì được đánh tiếp, nếu không đánh được bi mục tiêu thì chuyển cho người khác đánh. Ai đánh hết bóng của mình trước là người thắng, những người còn bài trên tay sẽ phải trả cho người thắng số tiền 10.000 đồng/01 lá bài. Trong mỗi ván chơi, nếu người chơi đánh bi

cái rơi xuống lỗ hoặc đánh bi không trùng quân bài của mình thì phải bỏ 10.000 đồng vào lỗ mười. Nếu người chơi đánh bi cái xuống lỗ 2 lần hoặc 2 lần đánh bi cái không chạm bi mục tiêu nào (hoặc chạm bi mục tiêu mà sau đó không bi nào chạm ít nhất 01 băng) thì bị thua số tiền 80.000 đồng (tương ứng 08 lá bài bị "cháy"), những người còn lại tiếp tục chơi cho đến khi có người thắng. Nếu đánh được bi số 14 và số 15 xuống lỗ bất kỳ thì được đánh lượt tiếp theo. Sau mỗi ván, người chơi sẽ trực tiếp thanh toán thắng thua bằng cách thả tiền xuống bàn bi-a sau đó người thắng lấy tiền cất vào người rồi tiếp tục chơi ván mới. Sau mỗi ván người thắng sẽ trích ra 10.000 đồng bỏ vào lỗ mười trên bàn để góp trả tiền bàn cho quán khi cả nhóm chơi xong.

Khi chơi bi – a được thua bằng tiền, T mang theo 600.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang thu giữ trên người T số tiền 600.000 đồng, T đánh hòa tiền; Đặng Công S mang theo số tiền 3.600.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ trên người S số tiền 3.400.000 đồng, S đánh thua số tiền 200.000 đồng; Nguyễn Quang T1 mang theo 740.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang thu giữ số tiền 980.000 đồng, T1 đang thắng 220.000 đồng; Nguyễn Văn A khi chơi bi-a được thua bằng tiền mang theo số tiền 1.100.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ trên người 700.000 đồng, Văn A đang thua 400.000 đồng.

Thời điểm kiểm tra tổ công tác phát hiện thu giữ trong lỗ mười của bản số 8 số tiền 400.000 đồng.

***Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới hình thức chơi Bi-a được thua bằng tiền của Vũ Danh T, Đặng Công S, Nguyễn Quang T1, Nguyễn Văn A là 6.060.000 đồng.***

**Tại bàn số 8:** Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/10/2022, Nguyễn Công L, Lê Văn C, Đào Quang H, Nguyễn Anh Q làm công việc kinh doanh cùng rủ nhau đi chơi bi-a được thua bằng tiền tại quán bi-a ""X". Các đối tượng chơi tại bàn bi-a số 8, sử dụng 01 bộ bài 52 lá, gậy và bi của quán. Quy ước mỗi người được chia 07 lá bài và đánh các bi tương ứng với lá bài mình có xuống lỗ (từ bóng số 1 đến số 13 tương ứng lá bài A,2,3…J,Q,K), ai đánh hết bi của mình trước sẽ là người thắng. Những người còn bài trên tay sẽ phải trả cho người thắng số tiền 20.000 đồng/01 lá còn lại. Trong mỗi ván chơi, nếu người chơi ăn nhầm bi không có trong bài hoặc đánh bi cái không trúng bi khác hoặc bi cái bị rơi xuống lỗ thì gọi là "sẹo". Nếu bị 02 "sẹo" sẽ bị thua và trả số tiền 150.000 đồng cho người thắng,

những người còn lại chơi đến khi có người thắng. Nếu đánh bi số 14 và số 15 xuống lỗ bất kỳ thi được đánh cơ tiếp theo. Sau mỗi ván các đối tượng sẽ trực tiếp thành toán thắng thua bằng cách thả tiền xuống bàn bi-a sau đó người thắng sẽ lấy tiền cất vào người rồi tiếp tục chơi ván mới. Ngoài ra, sau mỗi ván người thắng sẽ trích ra 20.000 đồng bỏ vào lỗ mười trên bàn để góp trả tiền bàn khi cả nhóm kết thúc chơi.

Khi chơi, Q mang theo 7.700.000 đồng để chơi bi-a, khi bị bắt quả tang thu giữ trên người 7.160.000 đồng, Q bị thua 540.000 đồng; L mang theo số tiền 2.880.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ số tiền 2.320.000 đồng, L thua 560.000 đồng; H mang theo số tiền 600.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ số tiền 700.000 đồng, H thắng 100.000 đồng; C mang 400.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang thu giữ số tiền 1.000.000 đồng, C đang thắng 600.000 đồng.

Thời điểm kiểm tra tổ công tác phát hiện thu giữ trong lỗ mười của bản số 8 số tiền 400.000 đồng.

***Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới hình thức chơi Bi-a được thua bằng tiền của Nguyễn Công L, Lê Văn C, Đào Quang H, Nguyễn Anh Q là 11.580.000 đồng.***

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với anh Nguyễn Văn T12 có mặt khi Cơ quan điều tra bắt quả tang các đối tượng chơi bi – a, quá trình điều tra xác định: Khoảng 13 giờ 20 ngày 14/10/2022, Anh Nguyễn Văn T12 đến quán "X" chơi và uống café. Khi thấy nhóm của H, Q, C và L đang đánh bi –a dưới dạng ăn tiền thì anh Tước đứng xem. Anh Tước không tham gia chơi cùng và không giúp sức cho các bị can đánh bạc. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm với anh Nguyễn Văn T12.

Đối với chủ quán Bi - a và nhân viên quán Bi - a, quá trình điều tra xác định: Chủ quán là chị Nguyễn Thị Mỹ H4 (Sinh năm: 1997; Trú tại: Số X ngõ Y, phường K, quận Đ, tỉnh H) và nhân viên trông quán là anh Hoàng Anh T13 (Sinh năm: 2003; Trú tại: Tổ dân phố X, xã T, huyện V, tỉnh Z). Khi các đối tượng chơi bi – a thắng thua bằng tiền không nói với chị H4, anh Tú biết và các đối tượng đều cất giấu tiền trong người để tránh bị phát hiện nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 10/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo **Nguyễn Công L, Lê Văn C, Đào Quang H, Nguyễn Anh Q, Vũ Danh T, Đặng Công S, Nguyễn Quang T1, Nguyễn Văn A,** về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo **Nguyễn Công L, Lê Văn C, Đào Quang H, Nguyễn Anh Q, Vũ Danh T, Đặng Công S, Nguyễn Quang T1, Nguyễn Văn A** thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Anh Q, Nguyễn Công L, Đặng Công S: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Q từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công L, Đặng Công S từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo cụ thể: Xử phạt Lê Văn C, Đào Quang H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Danh T, Nguyễn Văn A, Nguyễn Quang T1:

Phạt tiền bị cáo Vũ Danh T, Nguyễn Văn A, mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng;

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Quang T1 từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

**Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị HĐXX: Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; 02 bộ bóng chơi bi a gồm 16 bóng; 08 gậy gỗ dài khoảng 150 cm. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 17.640.000 đồng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tài liệu và các biên bản, tài liệu khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ.

[3] Những chứng cứ trên đây đủ cơ sở xác định: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 14/10/2022, tại quán bi-a "X" tầng Y, tòa C, phường Đ, phường L, thành phố H:

- Tại bàn số 2 của quán: Vũ Danh T, Đặng Công S, Nguyễn Quang T1, Nguyễn Văn A có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bi – a được thua bằng tiền. **Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.060.000 đồng**.

- Tại bàn số 8 của quán: Nguyễn Công L, Lê Văn C, Đào Quang H, Nguyễn Anh Q có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bi – a được thua bằng tiền. **Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 11.580.000 đồng.**

Hành vi của các bị cáo **Nguyễn Công L, Lê Văn C, Đào Quang H, Nguyễn Anh Q, Vũ Danh T, Đặng Công S, Nguyễn Quang T1, Nguyễn Văn A,** về tội đã phạm vào tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX thấy rằng: Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Gây mất trật tự trị xã hội, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình các bị cáo, nên phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Q có số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất so với các bị cáo khác

nên bị cáo giữ vai trò đầu vụ, vai trò của bị cáo S và bị cáo L là vai trò thứ hai trong vụ án, còn các bị cáo còn lại có vai trò ngang nhau, vì vậy đối với các bị cáo cần phải có một mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Đối với bị cáo: **Nguyễn Anh Q,** số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo là lớn nhất, tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Đây là tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Đối với các bị cáo **Đặng Công S và Nguyễn Công L:** tuy số tiền đánh bạc đứng thứ hai trong vụ án nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Đây là tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Đối với bị cáo Đặng Công S có ông nội là Đặng Đình T14 được tặng huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng hình phạt Cải tạo không giam giữ cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo **Lê Văn C, Đào Quang H, Vũ Danh T, Nguyễn Quang T1, Nguyễn Văn A** có vai trò ngang nhau. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc ít, có nơi cư trú rõ ràng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Đối với Nguyễn Quang T1 có ông nội là Nguyễn Văn C2 được Bộ trưởng bộ Quốc Phòng tặng Bằng Khen, được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo là phạt tiền cũng đủ tính giáo dục răn đe đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo Nguyễn Anh Q, Đặng Công S và Nguyễn Công L không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền đối với các bị cáo trên.

[6] Về vật chứng vụ án: 02 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; 02 bộ bóng chơi bi-a gồm 16 bóng; 08 gậy gỗ dài khoảng 150 cm cần tịch thu tiêu hủy

Đối với số tiền 17.640.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Công L, Lê Văn C, Đào Quang H, Nguyễn Anh Q, Vũ Danh T, Đặng Công S, Nguyễn Quang T1, Nguyễn Văn A phạm tội " Đánh bạc"**

**Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Anh Q:**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Q ***09*** *(chín)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 *(Mười tám)* tháng. Giao bị cáo cho UBND phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành án phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công L.**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công L ***09 (chín)*** tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã T, huyện P, thành phố H nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 14/10/2022 đến ngày 23/12/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Công L cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện P , Thành phố H giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Công S.**

Xử phạt bị cáo Đặng Công S ***12 (mười hai)*** tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố H nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 14/10/2022 đến ngày 23/12/2022.

Giao bị cáo Đặng Công S cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn C.**

Xử phạt bị cáo Lê Văn C ***09 (chín)*** tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Đ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 14/10/2022 đến ngày 23/12/2022.

Giao bị cáo Lê Văn C cho Uỷ ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Đ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đào Quang H, Vũ Danh T, Nguyễn Quang T1, Nguyễn Văn A cụ thể:**

Xử phạt bị cáo: Đào Quang H số tiền **25.000.000 đồng** để sung quỹ nhà nước;

Xử phạt bị cáo: Vũ Danh T số tiền **20.000.000 đồng** để sung quỹ nhà nước;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Quang T1 số tiền **25.000.000 đồng** để sung quỹ nhà nước;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn A số tiền **25.000.000đồng** để sung quỹ nhà nước.

*** Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47, Điều 106 của BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ tú lơ khơ 52 quân bài ; 02 bộ bóng chơi bi a, mỗi bộ gồm 16 bóng; 08 gậy gỗ dài khoảng 150 cm. Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 117 ngày 08/02/2023.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 17.640.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

* **Về án phí:** Căn cứ Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Công L, Lê Văn C, Đào Quang H, Nguyễn Anh Q, Vũ Danh T, Đặng Công S, Nguyễn Quang T1, Nguyễn Văn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo**: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận :***
*-Các bị cáo;*
*- VKSND quận Nam Từ Liêm;*
*- VKSND TP Hà Nội;*
*- TAND TPHN;*
*- Công an quận Nam Từ Liêm;*
*- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;*
*- Lưu HS, VP.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Phan Thị Kim Thanh**